

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận hoàn thành chương trình GDQPAN
Và cấp chứng chỉ môn học Giáo dục quốc phòng an ninh

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM GDQP&AN-TRƯỜNG ĐẠI HỌC TĐTT BẮC NINH

Căn cứ thông tư số 21/2019/ TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế quản lý văn bằng chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 2295/QĐ-BVHTTDL ngày 02/7/2015 của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm GDQPAN thuộc Trường Đại học TĐTT Bắc Ninh;

Căn cứ kết quả thi kết thúc học phần môn học GDQP&AN cho sinh viên học ghép bậc đại học khóa K53, K57 của Trường Đại học TĐTT Bắc Ninh;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Đào tạo, Quản lý sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công nhận hoàn thành chương trình môn học Giáo dục quốc phòng an ninh và cấp chứng chỉ GDQP&AN cho 06 sinh viên bậc đại học của Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh được đào tạo từ ngày 10/02/2025 đến ngày 28/02/2025 năm học 2024-2025. (Có danh sách kèm theo).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Phòng Đào tạo-Quản lý sinh viên, Phòng Hành chính-Tổ chức, Khoa chuyên môn và các sinh viên có tên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Vụ GDQPAN (để b/c)
- Như điều 3(t/h)
- Lưu: VT, TTQPAN, (P.05)



TRƯỜNG ĐẠI HỌC TDĐT BẮC NINH
TRUNG TÂM GDQP&AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC TDĐT BẮC NINH
ĐÃ HOÀN THÀNH MÔN HỌC VÀ ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ GDQP&AN

(Kèm QĐ số: 40 /QĐ - TTQPAN ngày 06 tháng 03 năm 2025)

TT	MSSV	Họ và Tên	Năm sinh	Nơi sinh	Lớp CN	Kết quả					Ghi chú
						HP1	HP2	HP3	HP4	TBC	
*	Khoa Huấn luyện thể thao										
1	21720324	Vũ Thị Thúy Nga	24/09/2003	Hưng Yên	Võ.57-HLTT	7.4	7.4	9.0	9.0	8.20	
2	21720333	Nguyễn Thị Thu Phương	09/12/1998	Hà Nội	Võ.57-HLTT	6.7	7.2	7.4	9.0	7.58	
3	21720139	Nguyễn Minh Quang	27/09/1997	Hà Nội	Golf.57-HLTT	6.2	8.3	8.8	9.0	8.08	
4	532051	Đỗ Thành Đạt	10/02/1999	Bắc Giang	Cờ vua 53-HLTT	6.9	8.3	8.8	8.3	8.08	
5	532138	Nguyễn Phúc Lộc	16/12/1998	Hà Nội	Võ.53-HLTT	7.6	8.3	8.6	9.7	8.55	
6	532110	Nguyễn Hoàng Vũ	10/04/1999	Hà Nội	Vật.53-HLTT	6.2	7.6	8.8	9.0	7.90	

(Ấn định danh sách bao gồm 06 sinh viên)